

I. PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ THÍ SINH (8,0 điểm)**Câu I (2,0 điểm)**

1. Trình bày khái quát về Biển Đông và nêu các thiên tai ở vùng ven biển nước ta.
2. Đô thị hoá ở nước ta có đặc điểm gì? Tại sao tỉ lệ dân thành thị của Việt Nam còn thấp hơn mức trung bình của thế giới?

Câu II (3,0 điểm)

1. Phân tích những điều kiện thuận lợi về tự nhiên để phát triển ngành thủy sản nước ta.
2. Trình bày việc khai thác tài nguyên khoáng sản ở vùng biển nước ta. Tại sao các đảo và quần đảo có ý nghĩa chiến lược trong việc phát triển kinh tế và bảo vệ an ninh vùng biển?

Câu III (3,0 điểm)

1. Dựa vào bảng số liệu dưới đây, hãy vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện quy mô giá trị sản xuất công nghiệp và cơ cấu của nó phân theo thành phần kinh tế ở nước ta năm 2006 và năm 2010.

GIÁ TRỊ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP PHÂN THEO THÀNH PHẦN KINH TẾ

(Đơn vị: Tỉ đồng)

Năm	Tổng số	Chia ra		
		Kinh tế Nhà nước	Kinh tế ngoài Nhà nước	Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài
2006	485 844	147 994	151 515	186 335
2010	811 182	188 959	287 729	334 494

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2011, NXB Thống kê, 2012)

2. Nhận xét quy mô giá trị sản xuất công nghiệp và cơ cấu của nó phân theo thành phần kinh tế ở nước ta năm 2006 và năm 2010 từ biểu đồ đã vẽ và giải thích.

II. PHẦN RIÊNG (2,0 điểm)**Thí sinh chỉ được làm một trong hai câu (câu IV.a hoặc câu IV.b)****Câu IV.a. Theo chương trình Chuẩn (2,0 điểm)**

Phân tích những thuận lợi và khó khăn về tự nhiên để phát triển nông nghiệp ở Đồng bằng sông Cửu Long.

Câu IV.b. Theo chương trình Nâng cao (2,0 điểm)

Phân tích việc sử dụng đất nông nghiệp ở trung du và miền núi nước ta. Tại sao sử dụng hợp lí đất đai ở đây trở thành vấn đề rất quan trọng?

-----Hết-----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh:; Số báo danh: